CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH **2E HHT VIỆT NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 260821.0102/TBDG-2E	*Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ
Tài sản công là 02 xe ô tô do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng

Thực hiện Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá tài sản số 260821.0102/HDSDBS-VP.BTC-2E ngày 15/10/2026 giữa Văn phòng Bộ Tài chính với Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam.

Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, địa chỉ trụ sở: Số 136 đường Thuỵ Phương, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá: Văn phòng Bộ Tài chính, địa chỉ: Số 28 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, Hà Nội.

Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam thông báo đấu giá: Tài sản công là 02 xe ô tô do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng (theo danh sách đính kèm).

- Nguồn gốc tài sản: Quyết định số 1433/QĐ-VP, ngày 03/6/2026 của Văn phòng Bộ Tài chính về việc thanh lý tài sản, được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 3205/QĐ-VP ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Văn phòng Bộ Tài chính.

- Tổng giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 319.100.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm mười chín triệu một trăm nghìn đồng chẵn) (Chi tiết theo danh sách đính kèm);

- Tiền đặt trước của từng tài sản đấu giá: Theo danh sách đính kèm;

- Bước giá của từng tài sản đấu giá: Theo danh sách đính kèm;

+ Giá trả hợp lệ: Là giá trả bằng giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm + (cộng) n x (nhân) bước giá (trong đó: n là số nguyên dương 1,2,3,4,5,…).

Ví dụ: Giá khởi điểm của tài sản đấu giá là 182.900.000 đồng; Bước giá: 2.000.000 đồng. Vậy giá trả hợp lệ là 182.900.000 đồng, hoặc 188.900.000 đồng, 194.900.000 đồng, …. Hoặc 182.900.000 đồng + (cộng) n x (nhân) bước giá. (trong đó: n là số nguyên dương 1,2,3,4,5,…).

+ Giá trả không hợp lệ: Là giá trả không theo cách thức trả giá của giá trả hợp lệ.

- Tiền hồ sơ đăng ký đấu giá của từng tài sản: Theo danh sách đính kèm.

(Giá khởi điểm và bước giá nêu trên không bao gồm VAT. Chưa bao gồm các loại thuế khác, các chi phí phát sinh liên quan đến lưu giữ, bàn giao, vận chuyển, chuyển quyền sở hữu tài sản và các chi phí phát sinh từ thời điểm trúng đấu giá theo quy định (nếu có))

- Thời gian tham khảo và bán hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 20/10/2026 đến 15h00' ngày 30/10/2026.

- Xem tài sản: Từ 08h00’ ngày 26/10/2026 đến 16h00’ ngày 28/10/2026 tại Bộ Tài chính, địa chỉ: Số 28 Trần Hưng Đạo và số 6-8 Phan Huy Chú phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.

- Cách thức và thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Theo hình thức nộp trực tiếp hoặc gián tiếp từ 08h00’ ngày 20/10/2026 đến 16h00’ ngày 30/10/2026 (trường hợp gửi gián tiếp phải đảm bảo hồ sơ được gửi đến nơi tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong thời gian quy định nêu trên);

- Thời hạn đăng ký tham gia đấu giá trên trang Đấu giá trực tuyến: Từ 08h00’ ngày 20/10/2026 đến 16h00' ngày 30/10/2026;

- Nộp tiền đặt trước: Từ 08h00’ ngày 20/10/2026 đến 17h00’ ngày 30/10/2026;

- Điều kiện tham gia đấu giá: Các cá nhân, tổ chức không thuộc Khoản 4, Điều 38 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 06 năm 2024.

- Xét duyệt hồ sơ: Ngày 02/11/2026;

(Lưu ý: Thời gian từ ngày 20/10/2026 đến ngày 30/10/2026 nêu trên là giờ hành chính, các ngày làm việc trong tuần).

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến;

- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên;

- Thời gian và địa điểm tổ chức đấu giá: Ngày 04/11/2026 tại Trang đấu giá trực tuyến, đường link: https://daugiaviet.vn/, cụ thể tại danh sách đính kèm.

Thời gian, địa điểm tham khảo, bán hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

+ Từ 08h00' ngày 20/10/2026 đến 15h00' ngày 30/10/2026 tại Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, địa chỉ: Số 238 Đặng Tiến Đông, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Điện thoại: 024 66604605 / 03 66778898 / 0912311120.

+ Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ đấu giá tại website: https://2ehht.com/

Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

Từ 08h00' ngày 20/10/2026 đến 16h00' ngày 30/10/2026 tại Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, địa chỉ: Số 238 Đặng Tiến Đông, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Điện thoại: 024 66604605 / 03 66778898 / 0912311120.

(Lưu ý: Khách hàng tham khảo chi tiết trong Bộ hồ sơ đăng tải trên Website: 2ehht.com).

Nơi nhận:
- Văn phòng Bộ Tài chính;
- Cổng Đấu giá tài sản Quốc gia;
- Trang thông tin đấu giá trực tuyến;
- Báo chí;
- Trang Tài sản công – Bộ Tài chính;
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Lưu: VP.

GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ : 80 C.T.H.D
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH 2E HHT VIỆT NAM
P. ĐỐNG NGẠC - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Phạm Vũ

DANH MỤC TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo tổ chức đấu giá số 260821.0102/TBDG -2E ngày 19/10/2026 của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam)

TT	Tên tài sản	Năm sản xuất	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng/bộ)	Thời gian đấu giá ngày 04/11/2026
1	Xe ô tô Land Cruise Toyota BKS 80A-034.47, loại 07 chỗ.	2004	182.900.000	36.500.000	2.000.000	100.000	9h30' đến 10h30'
2	Xe ô tô Prado Toyota BKS 80A-022.11, loại 07 chỗ.	2008	136.200.000	27.200.000	2.000.000	100.000	10h30' đến 11h30'

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH 2E HHT VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 260821.0102/NQDG-2E	*Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

NỘI QUY PHÒNG ĐẤU GIÁ

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Thực hiện Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá tài sản số 260821.0102/HDSDBS-VP.BTC-2E ngày 15/10/2026 giữa Văn phòng Bộ Tài chính với Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam.

Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, ban hành Nội quy phòng đấu giá: Tài sản công là 02 xe ô tô do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng, cụ thể như sau:

1. Tuân thủ sự điều hành của đấu giá viên giữ quyền điều hành phiên đấu giá.

2. Chỉ những người đủ điều kiện tham gia đấu giá, khách mời mới được cấp mật khẩu để vào phòng đấu giá.

3. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá và khách mời tham dự phiên đấu giá phải có mặt trong thời gian quy định tổ chức đấu giá.

4. Những người đủ điều kiện tham gia đấu giá vào điểm danh và trả giá sau thời gian quy định thì không được vào phiên đấu giá và tham gia trả giá.

5. Không được sử dụng chất kích thích trước và trong phiên đấu giá.

6. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá không được trao đổi, bàn bạc với nhau dưới bất kỳ hình thức nào.

7. Thời gian để người đủ điều kiện tham gia đấu giá trả giá được quy định trong Thông báo và Quy chế đấu giá. Khi đã trả giá và được hệ thống ghi nhận, thì không được quyền thay đổi giá đã trả. Việc thay đổi, rút lại giá đã trả sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Các hành vi vi phạm nội quy, quy chế đấu giá đều bị xử lý nghiêm.

9. Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá có quyền truất quyền tham gia đấu giá của người có hành vi vi phạm nội quy (Điều 14 Luật Đấu giá tài sản).

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH 2E HHT VIỆT NAM

Nguyễn Phạm Vũ

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH **2E HHT VIỆT NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 260821.0102/QCDG-2E	*Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ

Tài sản công là 02 xe ô tô do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP này 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 03/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải thông qua đấu giá;

Thực hiện Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá tài sản số 260821.0102/HDSDBS-VP.BTC-2E ngày 15/10/2026 giữa Văn phòng Bộ Tài chính với Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam;

Và các văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn liên quan.

Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam ban hành Quy chế đấu giá: Tài sản công là 02 xe ô tô do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục bán đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản áp dụng cho cuộc đấu giá tài sản do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam tổ chức theo Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá tài sản số 260821.0101/HDBDG-VP.BTC-2E ngày 21/8/2026; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá tài sản số 260821.0102/HDSDBS-VP.BTC-2E giữa Văn phòng Bộ Tài chính (Bên A) với Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam (Bên B).

1.2. Đối tượng áp dụng

Đấu giá viên, cán bộ, nhân viên của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, Người có tài sản, Người tham gia đấu giá, Người trúng đấu giá và các cá nhân, tổ chức liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế đấu giá này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ, thuật ngữ

2.1. Giá khởi điểm

Giá khởi điểm là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

2.2. Giá trả hợp lệ

Giá trả hợp lệ là giá trả bằng giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên dương lần bước giá.

Công thức giá trả hợp lệ: Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + (cộng) n x (nhân) bước giá (trong đó n là các số nguyên dương 1,2,3,4,5,…). Trường hợp người tham gia đấu giá trả sai bước giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên đến bước giá cao hơn, gần nhất để xét giá.

Trường hợp đấu giá đất theo quy định của Luật đất đai, nếu tại phiên đấu giá có 01 người trả giá, nhưng cao hơn giá khởi điểm và được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận thì những người đã điểm danh, đăng nhập vào phòng đấu giá được coi như đã trả bằng giá khởi điểm.

2.3. Giá trúng đấu giá

Mức trả giá hợp lệ cao nhất được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá và được Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận.

2.4. Tiền đặt trước

Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước thì mới đủ điều kiện tham gia đấu giá. Khoản tiền đặt trước do tổ chức đấu giá tài sản và người có tài sản đấu giá thỏa thuận, nhưng tối thiểu là năm phần trăm (5%) tối đa là hai mươi phần trăm (20%) giá khởi điểm của tài sản đấu giá. (Trường hợp đấu giá đất theo quy định của Luật Đất đai thì sẽ áp dụng tỷ lệ % tiền đặt trước theo quy định của Luật Đất đai)

2.5. Hệ thống cơ sở hạ tầng (Sau đây gọi tắt là hệ thống)

Hệ thống cơ sở hạ tầng là hệ thống, thiết bị phục vụ sản xuất, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin số, bao gồm mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính và cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động đấu giá.

2.6. Ngày

Là ngày tính theo dương lịch, được tính liên tục, kể cả ngày lễ, ngày tết và thứ bảy, chủ nhật.

2.7. Ngày làm việc

Ngày làm việc là bất cứ ngày nào không phải ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, ngày tết theo quy định của Bộ luật Lao động.

2.8. Giờ hành chính

Giờ hành chính là giờ làm việc trong ngày làm việc, buổi sáng từ 08h00' đến 12h00', buổi chiều từ 13h30' đến 17h30'. Trường hợp địa phương, người có tài sản hoặc cơ quan, đơn vị nơi phối hợp thực hiện công việc liên quan (bán, tiếp nhận hồ sơ, xem tài sản,…) có quy định thời gian làm việc, thì giờ hành chính là thời gian làm việc theo quy định của địa phương, người có tài sản hoặc cơ quan, đơn vị đó.

2.9. Ngôn ngữ, chữ viết

Ngôn ngữ, chữ viết sử dụng trong cuộc đấu giá là ngôn ngữ tiếng Việt, chữ viết Việt Nam.

2.10. Đồng tiền

Đồng tiền sử dụng trong các giao dịch theo Quy chế này là Việt Nam đồng (viết tắt là đồng).

2.11. Tài sản đấu giá

Tài sản đấu giá là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.

2.12. Các từ ngữ, thuật ngữ khác

Các từ và thuật ngữ khác không được giải thích trong quy chế này được hiểu theo các quy định tại Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc chung về đấu giá tài sản

- Tuân thủ quy định của pháp luật, bao gồm pháp luật về đấu giá tài sản và quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có);
- Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, an toàn;
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản, người tham gia đấu giá và các cá nhân, tổ chức có liên quan;
- Phiên đấu giá phải do đấu giá viên điều hành.

Điều 4. Người có tài sản đấu giá

4.1. Người có tài sản đấu giá: Văn phòng Bộ Tài chính

Địa chỉ: Số 28 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.

4.2. Quyền của Người có tài sản đấu giá

- Phê duyệt kế hoạch trước khi tổ chức đấu giá do bên B dự thảo;
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá; cử đại diện tham dự và chứng kiến phiên đấu giá;

- Được bồi thường thiệt hại nếu bên B vi phạm pháp luật và nghĩa vụ hợp đồng;

- Được đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không bị phạt vi phạm, không phải bồi thường thiệt hại khi bên B vi phạm một trong các điểm tại khoản 6 Điều 33 Luật đấu giá tài sản;

- Yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dừng việc tổ chức đấu giá khi có căn cứ cho rằng tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có hành vi vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản;

- Phân công nhân sự tham gia xét duyệt điều kiện hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và xác định tư cách người tham gia đấu giá (thể hiện bằng văn bản);

- Yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản cung cấp danh sách khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá (thể hiện bằng văn bản);

- Yêu cầu đấu giá viên điều hành dừng Phiên đấu giá khi có căn cứ cho rằng đấu giá viên có hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản; người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại các điểm b, c hoặc d khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản;

- Quyết định các vấn đề có liên quan thuộc thẩm quyền của Người có tài sản đấu giá;

- Lập Biên bản đối với những hành vi không hợp tác của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các công việc theo hợp đồng này;

- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

4.3. Nghĩa vụ của Người có tài sản đấu giá

- Cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về tài sản đấu giá và chịu trách nhiệm toàn bộ về pháp lý đối với tài sản đưa ra tổ chức đấu giá;

- Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản;

- Bàn giao tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật;

- Báo cáo cơ quan có thẩm quyền về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và việc giám sát quá trình tổ chức thực hiện đấu giá trong trường hợp đấu giá tài sản quy định tại khoản 1 Điều 4 của Luật Đấu giá tài sản;

- Xác định giá khởi điểm của tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đấu giá đó;

- Không được cung cấp thông tin của người tham gia đấu giá cho người tham gia đấu giá khác trong quá trình thẩm tra, xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá cho đến khi kết thúc cuộc đấu giá;

- Thông báo bằng văn bản về việc áp dụng bước giá và quy định trong Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá tài sản trong trường hợp quyết định áp dụng bước giá;

- Phối hợp với bên B tổ chức để người đăng ký tham gia đấu giá xem tài sản, kiểm tra thông tin đối với các tài sản đấu giá theo Thông báo đã công khai. Chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng, tính pháp lý của các tài sản đưa ra tổ chức đấu giá theo Hợp đồng Dịch vụ Đấu giá tài sản;

- Phối hợp với bên B trong quá trình tổ chức thực hiện đấu giá và tuân thủ theo các quy định pháp luật, các quy định của phương án, quy chế đấu giá đã ban hành;

- Phối hợp với người trúng đấu giá hoàn thiện các thủ tục liên quan để làm các thủ tục sang tên đổi chủ đối với tài sản trúng đấu giá (nếu có);

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

5.1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam.

- Địa chỉ: Số 136 đường Thuỵ Phương, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Văn phòng: Số 238 Đặng Tiến Đông, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

5.2. Quyền của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

- Cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản;

- Cử đấu giá viên điều hành phiên đấu giá;

- Kiểm tra thông tin đối với các tài sản đấu giá do bên A cung cấp. Bên B không chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng, tính pháp lý của các tài sản được tổ chức đấu giá theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản;

- Yêu cầu bên A cung cấp, bổ sung hồ sơ, giấy tờ cần thiết đảm bảo đầy đủ tính pháp lý của tài sản bán đấu giá theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức đấu giá;

- Yêu cầu bên A cử cán bộ phụ trách, phối hợp triển khai công tác, nghiệp vụ trong quá trình thực hiện hợp đồng này;

- Được toàn quyền tổ chức cuộc đấu giá và điều hành Phiên đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Lập Biên bản đối với những hành vi không hợp tác của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các công việc theo hợp đồng này;

- Được nhận giá dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản;

- Được bồi thường thiệt hại nếu bên A vi phạm các cam kết trong hợp đồng;

- Đơn phương chấm dứt, hủy bỏ hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản hoặc yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định của pháp luật;

- Thu, quản lý, sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

5.3. Nghĩa vụ của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

- Lập kế hoạch tổ chức đấu giá gửi bên A biết, duyệt và để phối hợp thực hiện trước khi tổ chức đấu giá;

- Thực hiện việc đấu giá tài sản theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đấu giá tài sản, các quy định của Quy chế đấu giá đã được phê duyệt và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

- Ban hành Thông báo mời tham gia đấu giá và thực hiện thủ tục niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá theo quy định;

- Ban hành công khai Quy chế đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện việc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và thu tiền bán hồ sơ, tiền đặt trước theo quy định;

- Tiếp nhận và Bảo quản hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo chế độ "Mật"; quản lý và sử dụng tiền hồ sơ, tiền đặt trước của Người đăng ký tham gia đấu giá theo đúng quy định pháp luật;

- Phối hợp với bên A để khách hàng xem tài sản đấu giá theo quy định;

- Chủ trì họp xét duyệt điều kiện hồ sơ đăng ký đấu giá: Xác người đủ điều kiện tham gia đấu giá, Người không đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định;

- Thông báo công khai danh sách không đủ điều kiện tham gia đấu giá;

- Phối hợp với bên A trong quá trình tổ chức Phiên đấu giá và tuân thủ theo đúng phương án, quy chế đấu giá đã ban hành;

- Tổ chức Phiên đấu giá liên tục theo đúng thời gian, địa điểm đã thông báo, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Trả lại khoản tiền đặt trước trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá và không vi phạm quy định Luật đấu giá tài sản, phương án, quy chế đấu giá trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá;

- Tiến hành thanh lý hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật;

- Yêu cầu người có tài sản đấu giá giao tài sản và các giấy tờ liên quan cho người trúng đấu giá; Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản sẽ bàn giao tài sản và các giấy tờ liên quan cho người trúng đấu giá trong trường hợp được người có tài sản đấu giá giao bảo quản hoặc quản lý tài sản trước khi tổ chức đấu giá;

- Bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng;

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Người tham gia đấu giá, các trường hợp không được tham gia phiên đấu giá, người đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá

6.1. Người tham gia đấu giá

Người tham gia đấu giá là cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

6.2. Quyền của Người tham gia phiên đấu giá

Từ chối tham gia phiên đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp tại phiên đấu giá có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

6.3. Nghĩa vụ của Người tham gia đấu giá

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, Quy chế đấu giá;

- Kê khai thông tin đầy đủ, chính xác và trung thực khi đăng ký tài khoản trên Hệ thống, đăng ký tham gia đấu giá và chịu hoàn toàn trách nhiệm về các

thông tin đã kê khai. Trường hợp người tham gia đấu giá cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật;

- Bảo mật thông tin đăng ký tài khoản, sử dụng tài khoản đăng ký trên Trang thông tin điện tử trực tuyến đúng quy định;

- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, thiết bị, địa điểm có kết nối mạng Internet để tham gia đấu giá đúng thời gian theo Thông báo đấu giá đã niêm yết. Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với những trường hợp lỗi phát sinh không phải do lỗi từ phía Công ty. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia phiên đấu giá được thì trong vòng hai mươi bốn (24) giờ phải thông báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc. Nếu không có lý do chính đáng thì người tham gia đấu giá vi phạm Quy chế đấu giá;

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

6.4. Người không được đăng ký tham gia đấu giá

Người không được đăng ký tham gia đấu giá là người thuộc khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024.

6.5. Người đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá

- Đã mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế này;

- Tự nguyện nộp Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo đúng quy định;

- Chấp nhận toàn bộ các quy định của Quy chế này;

- Đã xem (hoặc không xem) hiện trạng tài sản đấu giá;

- Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự;

- Đáp ứng đầy đủ các điều kiện, quy định trong Phương án đấu giá, Quy chế đấu giá và các điều kiện, quy định pháp luật khác (nếu có).

Điều 7. Người trúng đấu giá

7.1. Người trúng đấu giá

Người trúng đấu giá là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên; cá nhân, tổ chức chấp nhận mức giá khởi điểm hoặc mức giá đã giảm trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống (Quy định tại khoản 8 Điều 5 Luật đấu giá tài sản).

7.2. Quyền của Người trúng đấu giá (khoản 1 Điều 48 Luật đấu giá tài sản)

- Yêu cầu người có tài sản đấu giá ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật;

- Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản đấu giá đối với tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định của pháp luật;

- Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

7.3. Nghĩa vụ của Người trúng đấu giá (khoản 2 Điều 48 Luật đấu giá tài sản)

- Ký biên bản đấu giá, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;
- Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho người có tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan;
- Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, tiền hồ sơ, tiền đặt trước, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá,…

8.1. Tài sản đấu giá: Tài sản công là 02 xe ô tô do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng (theo danh sách đính kèm).

8.2. Nơi có (để) tài sản: Bộ Tài chính, địa chỉ: Số 28 Trần Hưng Đạo và số 6-8 Phan Huy Chú phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.

8.3. Chất lượng tài sản đấu giá: Hết khấu hao theo quy định.

8.4. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá: Theo quy định của pháp luật hiện hành.

8.5. Nguồn gốc tài sản: Quyết định số 1433/QĐ-VP, ngày 03/6/2026 của Văn phòng Bộ Tài chính về việc thanh lý tài sản, được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 3205/QĐ-VP ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Văn phòng Bộ Tài chính.

8.6. Tổng giá khởi điểm: 319.100.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm mười chín triệu một trăm nghìn đồng chẵn).

8.7. Tiền đặt trước của từng tài sản đấu giá: Theo danh sách đính kèm;

- Tiền đặt trước được nộp hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh 2E HHT Việt Nam, số 119638345555 mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đống Đa. Chỉ có những khách hàng đã mua hồ sơ theo quy định, nộp tiền đặt trước và số tiền đặt trước đã nổi trong tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam trước 17h00' ngày 30/10/2026 mới đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá;
- Về nội dung hướng dẫn nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước của khách hàng đăng ký tham gia đấu giá sẽ có hướng dẫn cụ thể, chi tiết trong bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

8.8. Tiền bán hồ sơ đấu giá: Theo danh sách đính kèm.

Quản lý, sử dụng tiền bán hồ sơ đấu giá: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam có trách nhiệm thu, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ đấu giá (Theo quy định tại Thông tư 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản).

8.9. Bước giá: Theo danh sách đính kèm;

- Giá trả hợp lệ: Là giá trả tối thiểu bằng giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm + (cộng) n x (nhân) bước giá. (trong đó: n là số nguyên dương 1,2,3,4,5,…).

Ví dụ: Giá khởi điểm của tài sản đấu giá là 182.900.000 đồng; Bước giá: 2.000.000 đồng. Vậy giá trả hợp lệ là 184.900.000 đồng, 188.900.000 đồng, 194.900.000 đồng, …. Hoặc 182.900.000 đồng + (cộng) n x (nhân) bước giá. (trong đó: n là số nguyên dương 1,2,3,4,5,…).

- Giá trả không hợp lệ: Là giá trả không theo cách thức trả giá của giá trả hợp lệ.

8.10. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến.

8.11. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

8.12. Quy định về thời gian, địa điểm triển khai bán đấu giá:

- Thời gian tham khảo và bán hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 20/10/2026 đến 15h00' ngày 30/10/2026;

- Xem tài sản: Từ 08h00’ ngày 26/10/2026 đến 16h00’ ngày 28/10/2026 tại Bộ Tài chính, địa chỉ: Số 28 Trần Hưng Đạo và số 6-8 Phan Huy Chú phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội;

- Cách thức và thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Theo hình thức nộp trực tiếp hoặc gián tiếp từ 08h00’ ngày 20/10/2026 đến 16h00’ ngày 30/10/2026 (trường hợp gửi gián tiếp phải đảm bảo hồ sơ được gửi đến nơi tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong thời gian quy định nêu trên);

- Thời hạn đăng ký tham gia đấu giá trên trang Đấu giá trực tuyến: Từ 08h00’ ngày 20/10/2026 đến 16h00' ngày 30/10/2026;

- Nộp tiền đặt trước: Từ 08h00’ ngày 20/10/2026 đến 17h00’ ngày 30/10/2026;

- Điều kiện tham gia đấu giá: Các cá nhân, tổ chức không thuộc Khoản 4, Điều 38 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 06 năm 2024.

- Xét duyệt hồ sơ: Ngày 02/11/2026;

(Lưu ý: Thời gian từ ngày 20/10/2026 đến ngày 30/10/2026 nêu trên là giờ hành chính, các ngày làm việc trong tuần).

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến;

- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên;

- Thời gian và địa điểm tổ chức đấu giá: Ngày 04/11/2026 tại Trang đấu giá trực tuyến, đường link: https://daugiaviet.vn/, cụ thể tại danh sách đính kèm.

Thời gian, địa điểm tham khảo, bán hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

+ Từ 08h00' ngày 20/10/2026 đến 15h00' ngày 30/10/2026 tại Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, địa chỉ: Số 238 Đặng Tiến Đông, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Điện thoại: 024 66604605 / 03 66778898 / 0912311120.

+ Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ đấu giá tại website: https://2ehht.com/.

Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

Từ 08h00' ngày 20/10/2026 đến 16h00' ngày 30/10/2026 tại Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, địa chỉ: Số 238 Đặng Tiến Đông, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Điện thoại: 024 66604605 / 03 66778898 / 0912311120 .

(Lưu ý: Khách hàng tham khảo chi tiết trong Bộ hồ sơ đăng tải trên Website: 2ehht.com).

8.13. Điều kiện tổ chức phiên đấu giá

- Khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó;

- Người đủ điều kiện tham gia đấu giá phải tuân thủ và chấp hành trong phiên đấu giá theo đúng quy định của pháp luật và Phương án, Quy chế đấu giá đã ban hành.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của người tham gia đấu giá

9.1. Quyền của người tham gia đấu giá

- Được tham dự phiên đấu giá (trả giá, ký các giấy tờ, tài liệu liên quan) nếu đủ điều kiện theo quy định về đấu giá;

- Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến tài sản đấu giá;

- Được trả lại tiền đặt trước khi không trúng đấu giá và không thuộc diện không được nhận lại tiền đặt trước, hoặc trường hợp khác theo quy định của pháp luật;

- Được từ chối tham gia phiên đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam trước ngày tổ chức phiên đấu giá;

- Được nhận lại khoản tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ đấu giá trong trường hợp Người có tài sản đấu giá có quyết định về việc dừng hoặc tạm hoãn tổ chức phiên đấu giá;

- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

9.2. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá

- Chấp hành nghiêm túc Nội quy, Quy chế đấu giá;

- Nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước theo quy định;

- Khi tham gia phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải có mặt tại phiên đấu giá đúng thời gian quy định;

- Trường hợp, vì lý do bất khả kháng, không thể có mặt tham gia phiên đấu giá (do gặp thiên tai hoặc tai nạn bất ngờ, …) thì trong vòng hai mươi bốn (24) giờ phải báo cáo Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc. Nếu không có lý do chính đáng bất khả kháng thì bị coi như không tham gia phiên đấu giá và số tiền đặt trước sẽ được xử lý theo quy định;

- Trường hợp người tham gia đấu giá không biết chữ, hoặc không biết tiếng Việt Nam, thì phải chủ động đăng ký với tổ chức đấu giá tài sản để đăng ký người viết thay hoặc thông dịch, phiên dịch trước thời điểm tổ chức phiên đấu giá, toàn bộ các chi phí liên quan sẽ do người tham gia đấu giá này chi trả;

- Không được rút đơn hoặc từ chối tham gia đấu giá khi đã được xác định là người đủ điều kiện tham gia đấu giá (trừ trường hợp thuộc khoản 3 Điều 39 Luật đấu giá tài sản). Nếu không tham gia mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì không được hoàn trả khoản tiền đặt trước theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

Điều 10. Niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá tài sản và niêm yết, thông báo công khai Quy chế đấu giá

- Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam thông báo công khai việc đấu giá ít nhất hai (02) lần trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia theo quy định của pháp luật;

- Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam thông báo công khai việc đấu giá ít nhất một (01) lần trên Trang tài sản công - Bộ Tài chính;

- Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam niêm yết Quy chế đấu giá tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, nơi tổ chức phiên đấu giá và thông báo công khai Quy chế đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia đồng thời với việc thông báo công khai việc đấu giá quy định của Luật đấu giá tài sản.

Điều 11. Quy định về hồ sơ mời tham gia đấu giá

- Thông báo Đấu giá;
- Nội quy phòng đấu giá;
- Quy chế đấu giá;
- Hồ sơ, thông tin, tài liệu về tài sản bán đấu giá;
- Đơn đăng ký tham gia đấu giá (Mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam phát hành);
- Đơn đề nghị chuyển khoản (Mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam phát hành).

Điều 12. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá

12.1. Nộp hồ sơ tham gia đấu giá

- Hồ sơ tham gia đấu giá được tiếp nhận không hạn chế số lượng và được bảo quản theo chế độ "**Mật**";

- Thời gian và địa điểm tham khảo hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá: Theo thông báo đấu giá của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam;

- Hồ sơ của người tham gia đấu giá phải được hoàn tất theo thời hạn quy định tại Quy chế này và theo Thông báo Đấu giá số 260821.0102/TBDG-2E ngày 19/10/2026 do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam ban hành.

Lưu ý:

- Tất cả điều chỉnh giấy tờ, hồ sơ của người tham gia đấu giá chỉ được giải quyết nếu thời hạn tiếp nhận hồ sơ chưa kết thúc.

- Hồ sơ không đầy đủ thành phần, nội dung hoặc nộp không đúng thời hạn là hồ sơ không hợp lệ và bị loại.

- Khi đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quy định tại Điều 11 Quy chế này, được hướng dẫn về cách ghi các thông tin trong hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ và phiên đấu giá; được tổ chức đấu giá tài sản giới thiệu tài sản, giá khởi điểm, trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá và các nội dung khác theo Quy chế đấu giá.

12.2. Đối với cá nhân

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá (mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam phát hành);

- Bản photo CCCD/CC + bản chụp Căn cước điện tử trong VNeID (đối với cá nhân đăng ký tham gia là người có quốc tịch Việt Nam);

- Bản photo Hộ chiếu (đối với cá nhân đăng ký tham gia là người chưa có quốc tịch Việt Nam;

- Biên lai, chứng từ nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước (nếu có);

- Văn bản Uỷ quyền tham gia đấu giá theo quy định trong trường hợp ủy quyền cho người khác tham gia;

- Đơn đề nghị chuyển khoản (Mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam phát hành).

12.3. Đối với tổ chức

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam phát hành);

- Bản sao hoặc bản photo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền cấp + Bản chụp thông tin tổ chức tại VNeID;

- Văn bản Ủy quyền tham gia đấu giá theo quy định (trường hợp không phải là đại diện pháp nhân tham gia đấu giá);

- Bản sao CCCD/CC (đối với đại diện tổ chức là người có quốc tịch Việt Nam);

- Bản sao Hộ chiếu (đối với đại diện tổ chức là người chưa có quốc tịch Việt Nam);

- Giấy tờ tài liệu khác theo quy định trong văn bản pháp luật, quyết định hoặc phương án tổ chức đấu giá do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Biên lai, chứng từ nộp tiền đặt trước theo quy định của Quy chế này;

- Đơn đề nghị chuyển khoản theo quy định của quy chế này.

Điều 13. Rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn quy định

Trường hợp Khách hàng tham gia đấu giá đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước, nhưng có đơn xin rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trước khi xét duyệt điều kiện người tham gia đấu giá thì Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước cho Khách hàng đó theo quy định.

Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam không hoàn trả tiền mua hồ sơ trong trường hợp trên.

Điều 14. Xem tài sản đấu giá

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phối hợp với người có tài sản đấu giá tổ chức cho người tham gia đấu giá được trực tiếp xem tài sản hoặc mẫu tài sản, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan (nếu có). Trên tài sản hoặc mẫu tài sản phải ghi rõ tên của người có tài sản đấu giá và thông tin về tài sản;

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phối hợp với người có tài sản đấu giá tổ chức cho người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá trong giờ hành chính, ít nhất là 03 ngày làm việc liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá.

Điều 15. Xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá

- Thời gian xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá: Theo Thông báo đấu giá của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam;

- Việc tổ chức xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá được thực hiện trong điều kiện bảo mật và được lập Biên bản, các thành phần tham dự phải ký tên xác nhận nội dung biên bản và được lưu trữ trong hồ sơ đấu giá;

- Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam thông báo công khai danh sách những người không đủ điều kiện tham gia đấu giá;

- Danh sách những người đăng ký tham gia đấu giá và danh sách người tham gia đấu giá đủ điều kiện tham gia đấu giá được bảo quản theo chế độ **"Mật"**.

Điều 16. Nội quy phòng đấu giá

1. Tuân thủ sự điều hành của đấu giá viên giữ quyền điều hành phiên đấu giá.

2. Chỉ những người đủ điều kiện tham gia đấu giá, khách mời mới được cấp mật khẩu để vào phòng đấu giá.

3. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá và khách mời chứng kiến phiên đấu giá phải có mặt trong thời gian quy định tổ chức đấu giá.

4. Những người đủ điều kiện tham gia đấu giá vào điểm danh và trả giá sau thời gian quy định thì không được vào phiên đấu giá và tham gia trả giá.

5. Không được sử dụng chất kích thích trước và trong phiên đấu giá.

6. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá không được trao đổi, bàn bạc với nhau dưới bất kỳ hình thức nào.

7. Thời gian để người đủ điều kiện tham gia đấu giá trả giá được quy định trong Thông báo và Quy chế đấu giá. Khi đã trả giá và được hệ thống ghi nhận, thì không được quyền thay đổi giá đã trả. Việc thay đổi, rút lại giá đã trả sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Các hành vi vi phạm nội quy, quy chế đấu giá đều bị xử lý nghiêm.

9. Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá có quyền truất quyền tham gia đấu giá của người có hành vi vi phạm nội quy (Điều 19 Luật Đấu giá tài sản).

Điều 17. Xử lý tình huống phát sinh tại phiên đấu giá

- Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá (khoản 3 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản): Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không nhận quyền về tài sản. Khoản tiền đặt trước được xử lý theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- Rút lại giá đã trả; Từ chối kết quả trúng đấu giá: Trường hợp người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả; Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì được thực hiện theo quy định tại Điều 50, Điều 51 Luật Đấu giá tài sản.

Điều 18. Trình tự tổ chức đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến (Điều 11 Nghị định 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024)

- Người tham gia đấu giá mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và đăng ký tài khoản truy cập trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến.

Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia phiên đấu giá trực tuyến trên trang thông tin đấu giá trực tuyến;

- Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ thì được sử dụng tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá theo Quy chế đấu giá.

Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh khi tham gia phiên đấu giá theo thời gian quy định trong Quy chế đấu giá. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá trả giá theo mã số riêng.

Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh hoặc trả giá trong thời gian quy định tại Quy chế đấu giá thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản (trừ trường hợp bất khả kháng);

- Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức đấu giá, thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá và thời điểm kết thúc đấu giá, bước giá đã được công bố;

- Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá;

- Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, đấu giá viên được Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá;

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công đấu giá viên điều hành phiên đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, việc xác định người trúng đấu giá được thực hiện như sau:

+ Trường hợp việc trả giá được thực hiện bằng phương thức trả giá lên thì người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận;

+ Trường hợp việc trả giá được thực hiện bằng phương thức đặt giá xuống thì người trúng đấu giá là người đầu tiên chấp nhận mức giá khởi điểm hoặc giá đã giảm được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận.

Mã số của người trúng đấu giá và giá trúng đấu giá quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 11 Nghị định 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 được công bố trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc trang thông tin đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc;

- Kết quả phiên đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên trang thông tin đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ thư điện tử của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Trình tự tổ chức đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến của Công ty đấu giá hợp danh 2E HHT Việt Nam:

18.1. Mở phiên đấu giá trực tuyến

- Trước thời gian đấu giá và kết thúc thời gian trả giá, Người tham gia đấu giá sẽ không truy cập được vào phòng đấu giá;

- Người tham gia đấu giá phải có mặt (online) tại Phòng đấu giá trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (Địa chỉ: https://daugiaviet.vn/) trong thời gian tổ chức đấu giá;

- Người tham gia đấu giá không có mặt (online) tại Phòng đấu giá tài sản trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (https://daugiaviet.vn/) trong thời gian tổ chức phiên đấu giá tài sản đó, bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, vi phạm điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 và không được hoàn trả lại khoản tiền đặt trước *(trừ trường hợp có lý do bất khả kháng);*

- Việc xác nhận sự có mặt tham gia đấu giá trực tuyến được thể hiện bằng việc đăng nhập tài khoản đấu giá trực tuyến và hiển thị mã số người tham gia đấu giá được cấp khi hoàn thành thủ tục đăng ký đấu giá - theo dữ liệu trích xuất trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến.

Lưu ý 1: Trong thời gian đấu giá (tính từ thời gian bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc phiên đấu giá), người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (https://daugiaviet.vn/) và truy cập vào phiên đấu giá đối với tài sản mà Người tham gia đấu giá đã đăng ký đấu giá. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì trong vòng 24 giờ, Người tham gia đấu giá phải báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam và Người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc.

Lưu ý 2: Thuật ngữ "không tham gia phiên đấu giá trực tuyến" được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (https://daugiaviet.vn/) trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá).

18.2. Cách thức thực hiện việc trả giá

- Người tham gia đấu giá đăng nhập tài khoản và truy cập vào Phòng đấu giá tài sản trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến đối với tài sản mà mình đã đăng ký đấu giá trong thời gian quy định. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức đấu giá đã công khai,

thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá và thời điểm kết thúc đấu giá, bước giá đã được công bố;

- Người tham gia đấu giá trả giá ít nhất bằng giá khởi điểm, người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả;

- Mỗi khi Người tham gia đấu giá trả giá, hệ thống đấu giá trực tuyến sẽ ghi nhận và hiển thị liên tục các mức trả giá (theo thứ tự các mức trả giá cao nhất được đẩy lên trên cùng danh sách và giảm dần theo thứ tự xếp hạng giá) để những người tham gia đấu giá xem được;

- Đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá và công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc;

- Kết quả phiên đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ điện tử của Người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản ngay sau khi công bố Người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối mạng để đảm bảo việc trả giá trong thời gian đấu giá. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đơn vị chủ sở hữu trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra.

18.3. Xác định, công bố người trúng đấu giá

- Đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá nếu người đó không từ chối kết quả trúng đấu giá trong vòng 15 phút kể từ thời điểm xác định người trả giá cao nhất;

- Đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức phiên đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá để công bố Người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc và xác nhận được Người trúng đấu giá.

18.4. Rút lại giá đã trả

- Trong phiên đấu giá với phương thức trả giá lên, theo hình thức đấu giá trực tuyến, nếu người đã trả giá cao nhất *(đã được hệ thống ghi nhận)* rút lại giá đã trả, thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó;

- Người rút lại giá đã trả *(đã được hệ thống ghi nhận)* quy định của luật đấu giá tài sản thì bị truất quyền tham gia phiên đấu giá.

18.5. Từ chối kết quả trúng đấu giá

Trong thời gian 15 phút kể từ khi kết thúc thời gian trả giá, Người đã được hệ thống xác định là Người trả giá cao nhất có thể từ chối kết quả trúng đấu giá (bằng thao tác bấm nút "***Từ chối kết quả trúng đấu giá***" và làm theo

hướng dẫn). Người từ chối kết quả trúng đấu giá không được hoàn trả khoản tiền đặt trước đã nộp khi tham gia đấu giá.

Khi đó, Người trả giá liền kề là Người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của Người từ chối kết quả trúng đấu giá và Người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá (thể hiện bằng thao tác bấm nút "***Đồng ý kết quả trúng đấu giá***"). Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của Người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc Người đã liền kề không chấp nhấp nhận mua tài sản đấu giá hoặc không có Người trả giá liền kề thì phiên đấu giá không thành.

18.6. Biên bản đấu giá trực tuyến

Biên bản đấu giá trực tuyến phải được lập tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá và phải ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành phiên đấu giá, thời điểm bắt đầu trả giá, kết thúc việc trả giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Nhật ký của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận phải được trích xuất, có xác nhận của tổ chức vận hành hoặc tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành trang thông tin đấu giá trực tuyến và được đính kèm biên bản đấu giá.

Việc sử dụng chữ ký số trong biên bản đấu giá trực tuyến được thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử. Biên bản đấu giá trực tuyến được trích xuất từ trang thông tin đấu giá trực tuyến theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.

18.7. Thông báo kết quả đấu giá trực tuyến

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc;

- Thông báo phải ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã số trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

18.8. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản, gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

- Tham gia phiên đấu giá trong trường hợp cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Tham gia phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi

phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

18.9. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước

Khoản tiền đặt trước không được trả lại trong các trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024. Cụ thể gồm các trường hợp:

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản;

- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản;

- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản;

- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản.

18.10. Đấu giá không thành

Gồm các trường hợp quy định tại Điều 52 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024.

18.11. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến

Dừng việc tổ chức đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến, dừng phiên đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho người có tài sản quyết định thời gian tổ chức đấu giá lại trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến khiến phiên đấu giá không bắt đầu được hoặc người tham gia đấu giá không trả giá được; thông báo cho người có tài sản biết để hủy phiên đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến khiến người tham gia đấu giá không thể trả giá, trả giá hợp lệ nhưng không được hệ thống ghi nhận hoặc ghi nhận sai thời gian trả giá.

Trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được thì tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá.

Điều 19. Lưu ý một số Quy định của Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024

Điều 50. Rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận

1. Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá hoặc hình thức đấu giá trực tuyến, nếu người đã trả giá cao nhất

rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó.

2. Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá trong trường hợp đấu giá theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp.

3. Tại phiên đấu giá thực hiện theo phương thức đặt giá xuống, người chấp nhận mức giá khởi điểm hoặc mức giá đã giảm mà rút lại giá đã chấp nhận trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người xin rút đó.

4. Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này bị truất quyền tham gia phiên đấu giá.

Điều 51. Từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì phiên đấu giá không thành.

2. Trường hợp cuộc đấu giá được thực hiện theo phương thức đặt giá xuống, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người từ chối kết quả trúng đấu giá. Trường hợp không có người đấu giá tiếp thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 39. Tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước

...

6. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật này;

"Khoản 5 Điều 9 quy định:

5. Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức khác thực hiện các hành vi sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

...

đ) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan."

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật này;

"Khoản 3 Điều 44 quy định:

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá đối với tài sản mà theo quy định của pháp luật kết quả đấu giá tài sản phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt."

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật này;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật này."

Điều 20. Hợp đồng mua bán tài sản

- Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm người trúng đấu giá có mức trả giá hợp lệ cao nhất được Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là văn bản xác nhận việc mua bán tài sản đấu giá, là cơ sở pháp lý để chuyển quyền sở hữu tài sản của bên mua tài sản;

- Phương thức thanh toán tiền mua tài sản trúng đấu giá: Theo quy định của pháp luật có liên quan hoặc theo Quyết định, Phương án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và đã được thông báo trong bộ hồ sơ tham khảo đã cung cấp đến khách hàng, hoặc được Người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá thoả thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

- Việc thanh toán tiền mua tài sản được thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả đấu giá tài sản do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chuyển, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản thực hiện ký Hợp đồng mua bán tài sản với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

+ Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày ký Hợp đồng mua bán tài sản, người mua tài sản có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản cho cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản *(điểm a khoản 7 Điều 24 Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ)*;

+ Trường hợp quá thời hạn thanh toán quy định nêu trên mà người mua tài sản chưa thanh toán đủ số tiền mua tài sản thì cơ quan được giao nhiệm vụ tổ

chức bán tài sản thực hiện hủy bỏ Hợp đồng đã ký kết và người mua tài sản phải bồi thường số tiền tương ứng với khoản tiền đặt cọc. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản được bán tài sản cho người đã trả giá liền kề tại phiên đấu giá nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá trúng đấu giá và người đã trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản thì cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản thực hiện xử lý theo quy định tại Điều 25 Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Thời hạn nộp tiền cụ thể và quy định về việc hủy bỏ hợp đồng phải được ghi rõ tại Hợp đồng mua bán tài sản;

- Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản có trách nhiệm xuất hóa đơn bán tài sản công cho người mua theo quy định. Việc giao tài sản cho người mua được thực hiện tại nơi (để) tài sản sau khi người mua đã hoàn thành việc thanh toán;

- Quyết định phê duyệt kết quả đấu giá của cơ quan có thẩm quyền là văn bản có giá trị xác nhận việc trúng đấu giá, là cơ sở pháp lý để thực hiện các công việc tiếp theo;

- Người trúng đấu giá căn cứ vào Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, để thực hiện nộp phần tiền còn lại sau khi trừ số tiền đặt trước theo quy định.

Điều 21. Xử lý khoản tiền đặt trước

- Sau phiên đấu giá, những người đã đăng ký tham gia đấu giá nhưng không trúng đấu giá và không thuộc trường hợp không được hoàn trả tiền đặt trước sẽ được Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam căn cứ vào Đơn đề nghị chuyển khoản để chuyển trả tiền đặt trước trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, hoặc trả lại bằng tiền mặt tại: Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam - Số 238 Đặng Tiến Đông, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội, Việt Nam. (Người tham gia đấu giá có thể làm đơn đề nghị chuyển khoản trả lại tiền đặt trước vào tài khoản của người tham gia đấu giá hoặc tài khoản của người khác do người tham gia đấu giá chỉ định);

- Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho người có tài sản đấu giá trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

- Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Trong trường hợp người trúng đấu giá nhưng từ chối không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền và nhận tài sản trúng đấu giá, khoản đặt cọc sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Thời hạn, địa điểm, phương thức giao tài sản cho người trúng đấu giá

- Thời hạn giao tài sản: Sau khi người trúng đấu giá ký hợp đồng và thanh toán số tiền trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá sẽ thông báo cho người trúng đấu giá thời gian bàn giao tài sản;

- Địa điểm giao tài sản: Tại nơi có (để) tài sản đấu giá;

- Sau khi nhận bàn giao tài sản đấu giá, người trúng đấu giá có trách nhiệm phối hợp với người có tài sản đấu giá hoàn thiện các thủ tục liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu tài sản.

Điều 23. Trách nhiệm về tài sản đấu giá

Người có tài sản đấu giá chịu trách nhiệm về tài sản đưa ra đấu giá.

Điều 24. Xử lý vi phạm, hủy kết quả đấu giá tài sản, bồi thường thiệt hại

Theo quy định từ Điều 69 đến Điều 76 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024.

Điều 25. Quy định chung

Trường hợp các nội dung, quy định của Quy chế đấu giá này, cũng như các nội dung của các văn bản liên quan của phiên đấu giá này khác với các quy định của pháp luật đang có hiệu lực pháp luật thì được áp dụng theo các quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Điều 26. Tổ chức thực hiện

26.1. Tất cả khiếu nại tranh chấp liên quan đến việc đấu giá tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

26.2. Toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam; cán bộ nhân viên của Người có tài sản đấu giá; người tham gia đấu giá và những người liên quan khác, chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ : 60 - C.T.H.D
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH 2E HHT VIỆT NAM
P. ĐỐNG NGẠC - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Phạm Vũ

DANH SÁCH

(Kèm theo Quy chế đấu giá số 260821.0102/QCDG-2E ngày 19/10/2026 của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam)

TT	Tên tài sản	Năm sản xuất	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng/bộ)	Thời gian đấu giá ngày 04/11/2026
1	Xe ô tô Land Cruise Toyota BKS 80A-034.47, loại 07 chỗ.	2004	182.900.000	36.500.000	2.000.000	100.000	9h30' đến 10h30'
2	Xe ô tô Prado Toyota BKS 80A-022.11, loại 07 chỗ.	2008	136.200.000	27.200.000	2.000.000	100.000	10h30' đến 11h30'

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi:

- Văn phòng Bộ Tài chính
- Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam.

Tên tôi là: .....CC/CCCD/HC: .....
ngày cấp: ..... nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Đại diện cho Doanh nghiệp (tổ chức): .....

Trụ sở: .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Điện thoại: ..... Email: .....

Sau khi nghiên cứu kỹ các quy định trong Thông báo đấu giá số 260821.0102/TBDG-2E ngày 19/10/2026, Quy chế Đấu giá số 260821.0102/QCDG-2E ngày 19/10/2026 do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam ban hành, nghiên cứu các văn bản quy định pháp luật liên quan và thực hiện quyền xem tài sản đấu giá theo quy định.

Tôi (doanh nghiệp) đã hiểu rõ trình tự, thời gian quy định trong Thông báo đấu giá và Quy chế đấu giá nêu trên và không có bất kỳ ý kiến hoặc vướng mắc, khó khăn nào khi tham gia đấu giá.

Tôi (doanh nghiệp) đồng ý với toàn bộ hiện trạng và tình trạng pháp lý của tài sản đưa ra đấu giá, tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá tài sản là: ..... do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng.

Tôi (doanh nghiệp) đồng ý nộp tiền hồ sơ và khoản tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam theo quy định để tham gia đấu giá.

Tôi (doanh nghiệp) cam kết:

1. Tuân thủ và thực hiện theo Thông báo đấu giá, Quy chế đấu giá nêu trên.

2. Đã chuẩn bị tài chính để thực hiện nghĩa vụ của người trúng đấu giá đúng thời hạn quy định trong Quy chế đấu giá nêu trên.

3. Thực hiện việc ký biên bản phiên đấu giá tài sản, nộp tiền trúng đấu giá trong trường hợp là người trúng đấu giá theo đúng thời hạn quy định theo Quy chế đấu giá nêu trên.

4. Thực hiện việc ký biên bản phiên đấu giá trong trường hợp được chỉ định.

5. Sử dụng tài sản đúng quy định pháp luật sau khi trúng đấu giá.

6. Tuân thủ các quy định pháp luật khác liên quan.

**Người tham gia đấu giá nộp đơn này cùng:*

.....

.....

.....

.....

.....

....., ngày ..... tháng ..... năm 2026

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CHUYỂN KHOẢN

Kính gửi: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam

Tên tôi là: .....CC/CCCD/HC: .....
ngày cấp: ..... nơi cấp: .....
Nơi thường trú:.....
Nơi ở hiện tại:.....
Email: .....Số điện thoại: .....
Đại diện cho Doanh nghiệp (tổ chức): .....
Trụ sở: .....
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....
Email: ..... Số điện thoại: .....

Là khách hàng đăng ký tham gia đấu giá: Tài sản công là 02 xe ô tô do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng. Theo Quy chế cuộc đấu giá, khoản tiền đặt trước sẽ được hoàn trả cho khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, nhưng không trúng đấu giá và không thuộc trường hợp không trả lại tiền đặt trước theo quy định.

Đề nghị Công ty chuyển khoản số tiền đặt trước *(trong trường hợp tôi không vi phạm Quy chế)* là:.....đồng
(Bằng chữ: .....)
đến tài khoản của .....
số tài khoản .....
tại Ngân hàng ....., phí dịch vụ chuyển khoản (nếu có) sẽ được trừ vào số tiền Tôi được nhận lại vào khoản nêu trên.

Tôi (Doanh nghiệp) cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về số tài khoản trên và không có bất kỳ khiếu nại nào, khi Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam chuyển tiền đặt trước khi đăng ký tham gia đấu giá tài sản, đến số tài khoản trên.

Trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng .... năm 2026
NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

Mẫu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi:

- Văn phòng Bộ Tài chính
- Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam.

Tên tôi là: **Nguyễn Văn A** CC/CCCD/HC: **123456789012**

ngày cấp: **01/01/1999** nơi cấp: **Cục CS QLHC về TTXH**

Nơi thường trú: **Số 2 phố Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội**

Nơi ở hiện tại: **Số 2 phố Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội**

Đại diện cho Doanh nghiệp (tổ chức): **Công ty TNHH A**

Trụ sở: **Số 2 phố Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội**

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: **1234567890**

Điện thoại: **0984654321** Email: **bbbbbb@gmail.com**

Sau khi nghiên cứu kỹ các quy định trong Thông báo đấu giá số 260821.0102/TBDG-2E ngày 19/10/2026, Quy chế Đấu giá số 260821.0102/QCDG-2E ngày 19/10/2026 do Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam ban hành, nghiên cứu các văn bản quy định pháp luật liên quan và thực hiện quyền xem tài sản đấu giá theo quy định.

Tôi (doanh nghiệp) đã hiểu rõ trình tự, thời gian quy định trong Thông báo đấu giá và Quy chế đấu giá nêu trên và không có bất kỳ ý kiến hoặc vướng mắc, khó khăn nào khi tham gia đấu giá.

Tôi (doanh nghiệp) đồng ý với toàn bộ hiện trạng và tình trạng pháp lý của tài sản đưa ra đấu giá, tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá tài sản là: **Xe ô tô Land Cruise Toyota BKS 80A-034.47, loại 07 chỗ, năm sản xuất 2004 do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng.**

Tôi (doanh nghiệp) đồng ý nộp tiền hồ sơ và khoản tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam theo quy định để tham gia đấu giá.

Tôi (doanh nghiệp) cam kết:

1. Tuân thủ và thực hiện theo Thông báo đấu giá, Quy chế đấu giá nêu trên.

2. Đã chuẩn bị tài chính để thực hiện nghĩa vụ của người trúng đấu giá đúng thời hạn quy định trong Quy chế đấu giá nêu trên.

3. Thực hiện việc ký biên bản phiên đấu giá tài sản, nộp tiền trúng đấu giá trong trường hợp là người trúng đấu giá theo đúng thời hạn quy định theo Quy chế đấu giá nêu trên.

4. Thực hiện việc ký biên bản phiên đấu giá trong trường hợp được chỉ định.

5. Sử dụng tài sản đúng mục đích sau khi trúng đấu giá.

6. Tuân thủ các quy định pháp luật khác liên quan.

Người tham gia đấu giá nộp đơn này cùng:
1. Bản photo CCCD/HC/GCN DKDN
2. Bản in thông tin cư trú VNeID
3. Đơn đề nghị chuyển khoản
4. Văn bản ủy quyền
.....

Hà Nội, ngày tháng năm **2026**

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

Đã ký

Nguyễn Văn A

S.Đ.K.H.Đ: 60 - C.T.H.D
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH 2E HHT VIỆT NAM
P. ĐỐNG NGẠC - T.P HÀ NỘI

Mẫu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CHUYỂN KHOẢN

Kính gửi: Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam

Tên tôi là: **Nguyễn Văn A** CC/CCCD/HC: **123456789012**

ngày cấp: **01/01/1999** nơi cấp: **Cục CS QLHC về TTXH**

Nơi thường trú: **Số 2 phố Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội**

Nơi ở hiện tại: **Số 2 phố Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội**

Đại diện cho Doanh nghiệp (tổ chức): **Công ty TNHH A**

Trụ sở: **Số 2 phố Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội**

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: **1234567890**

Điện thoại: **0984654321** Email: **bbbbbb@gmail.com**

Là khách hàng đăng ký tham gia đấu giá: Tài sản công là 02 xe ô tô do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng. Theo Quy chế cuộc đấu giá, khoản tiền đặt trước sẽ được hoàn trả cho khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, nhưng không trúng đấu giá và không thuộc trường hợp không trả lại tiền đặt trước quy định tại Quy chế đấu giá.

Đề nghị Công ty chuyển khoản số tiền đặt trước *(trong trường hợp tôi không vi phạm Quy chế)* là: **36.500.000 đồng** (Bằng chữ: **Ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng**) đến tài khoản của **Nguyễn Văn A** số tài khoản **12345678901234567890** tại Ngân hàng **BIDV chi nhánh Hoàn Kiếm,** phí dịch vụ chuyển khoản (nếu có) sẽ được trừ vào số tiền Tôi được nhận lại vào khoản nêu trên.

Tôi (Doanh nghiệp) cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về số tài khoản trên và không có bất kỳ khiếu nại nào, khi Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam chuyển tiền đặt trước khi đăng ký tham gia đấu giá tài sản, đến số tài khoản trên.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày tháng năm **2026**

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

HƯỚNG DẪN CHUYỂN KHOẢN TIỀN HỒ SƠ, TIỀN ĐẶT TRƯỚC

(Đối với tài sản: Tài sản công là 02 xe ô tô do Văn phòng Bộ Tài chính quản lý, sử dụng)

1. Tài khoản chuyển tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước khi đăng ký tham gia đấu giá - Tên tài khoản: **Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam** - Số tài khoản: **119638345555** tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đống Đa - Mã Citad: 01201003	VietinBank eFAST

2. Thời gian nộp tiền mặt (hoặc chuyển khoản) tiền hồ sơ và chuyển khoản tiền đặt trước:

- Tiền hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Nộp trước 15h00' ngày **30/10/2026.**
- Tiền đặt trước khi tham gia đấu giá: Tiền đặt trước phải báo có trong tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh 2E HHT Việt Nam, trước 17h00' ngày **30/10/2026.**

3. Nội dung chuyển khoản:

3.1. Đối với tiền hồ sơ nội dung nộp hoặc chuyển khoản cụ thể như sau:

Cú pháp: Họ tên KH.ĐG CCCD/MST tiền HS QCDG 260821.0102

Ví dụ: Tran Van A 123456789 tien HS QCDG 260821.0102

3.2. Đối với tiền đặt trước, nội dung chuyển khoản cụ thể như sau:

Cú pháp: Họ tên KH.ĐG CCCD/MST tiền DT QCDG 260821.0102

Ví dụ: Tran Van A 123456789 tien DT QCDG 260821.0102

4. Lưu ý:

- Người tham gia đấu giá sau khi nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản tiền hồ sơ và chuyển khoản tiền đặt trước. Người tham gia đấu giá thông báo hoặc gửi hình ảnh nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước hoặc cung cấp sao kê ngân hàng đến Nhân viên phụ trách Hồ sơ của Công ty Đấu giá hợp danh 2E HHT Việt Nam, để kịp thời kiểm tra, đối chiếu và xử lý khi có phát sinh (nếu có).

Chú thích:

1. **Họ tên KH.ĐG**: Là khách hàng đứng tên đăng ký tham gia đấu giá tài sản.
2. **CCCD/MST**: Là số căn cước công dân của khách hàng hoặc Mã số thuế của tổ chức đã điền trong Đơn Đăng ký tham gia đấu giá theo Quy chế đấu giá này.
3. **QCDG 260821.0102**: Là Quy chế đấu giá ban hành trong bộ hồ sơ đấu giá, do Công ty ban hành theo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản

Trân Trọng!

1. PHƯƠNG TIỆN *(VEHICLE)*

Biển đăng ký: **80A-034.47** Số quản lý: 2903V-030302
(Registration Number) *(Vehicle Inspection No.)*

Loại phương tiện: *(Type)* ô tô con

Nhãn hiệu: *(Mark)* TOYOTA

Số loại: *(Model code)* LAND CRUISER FZJ105LGNMNKV

Số máy: *(Engine Number)* 1FZ0638820

Số khung: *(Chassis Number)* JTECJ09J305509990

Năm, Nước sản xuất: 2004, Nhật Bản Niên hạn SD:
(Manufactured Year and Country) *(Lifetime limit to)*

Kinh doanh vận tải *(Commercial Use* [-] Cải tạo *(Modification)* [-]

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT *(SPECIFICATIONS)*

Công thức bánh xe: 4x4 Vết bánh xe: 1605/1600 (mm)
(Wheel Formula) *(Wheel Tread)*

Kích thước bao: *(Overall Dimension)* 4890 x 1940 x 1925 (mm)

Kích thước lòng thùng xe *(Inside cargo container dimension)*
(mm)

Chiều dài cơ sở: *(Wheelbase)* 2850 (mm)

Khối lượng bản thân: *(Kerb mass)* 2240 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized pay load)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 3160/3160 (kg)
(Design/Authorized total mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized towed mass)

Số người cho phép chở: 8 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)

Loại nhiên liệu: *(Type of Fuel Used)* Xăng

Thể tích làm việc của động cơ: *(Engine Displacement)* 4477 (cm3)

Công suất lớn nhất/tốc độ quay: *(Max. output/rpm)* 165(kW)/4600

Số sê-ri: *(No.)* **DA-3850702**

73DABD76

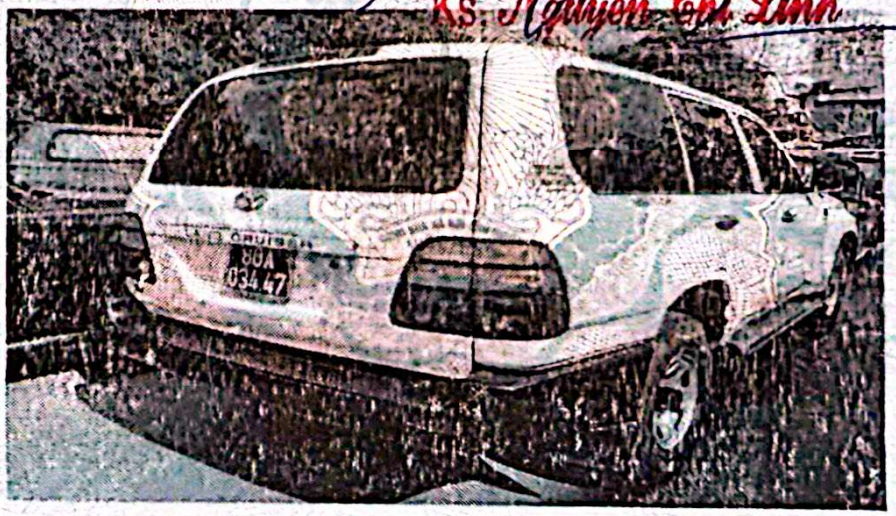
Số lượng lốp, cỡ lốp/trục *(Number of tires; Tire size/axle)*
1: 2; 235/85/R16
2: 2; 235/85/R16

Tp. HCM, ngày 6 tháng 6 năm 2024

Số phiếu kiểm định *(Issued on: Day/Month/Year)*
(Inspection Report No)
5005V-65995/24 CHI NHÁNH ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH HỒNG HÀ *(INSPECTION CENTER)*

Có hiệu lực đến hết ngày
(Valid until) 05/06/2025

PHỤ TRÁCH CHI NHÁNH
Ks. Nguyễn Chí Linh



Có lắp thiết bị giám sát hành trình *(Equipped with Tachograph)* [-]

Có lắp camera *(Equipped with camera)* [-]

Không cấp tem kiểm định *(Inspection stamp was not issued* [-]

Ghi chú: Biển đăng ký nền xanh

Scanned with CamScanner

Tên chủ xe(Owner's full name):

VP BỘ TÀI CHÍNH

Địa chỉ (Address):

28 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Nhãn hiệu(Brand): TOYOTA

Số loại(Model code): LANDCRUISER

Loại xe(type): Ô tô con

Màu sơn(Color): Trắng

Số máy (Engine N°): **1FZ0638820**

Số khung(Chassis N°): **JTECJ09J305509990**

Trọng tải(Gross weight):

Số chỗ (Seats): 8

KL toàn bộ (Total mass): kg

KL kéo theo(Towed mass): kg

Biển số đăng ký

(Number Plate)

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG

80A-034.47(X)

Giá trị đến ngày

(date of expiry):

Thiếu tướng: Nguyễn Văn Minh

Scanned with CamScanner

CHỦ XE, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers should be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Chứng nhận kiểm định. Nộp lại Chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Cơ sở đăng kiểm.

Vehicle operators must carry the inspection certificate while in traffic. Return the inspection certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Centers.

2. Không sử dụng Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định bị sửa chữa, tẩy xoá nội dung và làm giả.

Do not use inspection certificates or inspection stickers that have been altered, erased, or forged.

3. Phải bảo dưỡng, sửa chữa để bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật của phương tiện; chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với hành vi đưa phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tham gia giao thông đường bộ.

Perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition; legally liable for operating a vehicle that fails to meet technical safety and environmental protection requirements to participate in road traffic.

4. Không cải tạo trái phép; cố ý can thiệp làm sai lệch chỉ số trên đồng hồ báo quãng đường đã chạy; cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa, đóng lại trái phép số khung, số động cơ.

Do not conduct unauthorized vehicle modifications; intentionally alter the odometer; or illegally cut, weld, erase, tamper with, or re-stamp the chassis number or engine number.

5. Không tự ý can thiệp, thay đổi phần mềm điều khiển của xe, động cơ của xe đã được đăng ký với cơ quan quản lý nhằm mục đích gian lận kết quả kiểm định; Không thuê, mượn phụ tùng chỉ để thực hiện việc kiểm định.

Do not independently interfere with or alter the vehicle's control software or engine registered with regulatory authorities to manipulate inspection results; do not rent or borrow parts solely for inspection purposes.

6. Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định không còn hiệu lực khi xe bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

The inspection certificate and inspection sticker are no longer valid if the vehicle is involved in a traffic accident to the extent that it no longer meets technical safety and environmental protection requirements.

BỘ XÂY DỰNG

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

MOC – Vietnam Register

No: VA 0458138

CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH

AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

Biển đăng ký: 80A-022.11 *(Registration plate)*

Số quản lý PT: 2901S-019011 *(Vehicle inpection No.)*

Nhóm phương tiện *(Vehicle's group)*: ô tô chở người đến 8 chỗ

Loại phương tiện: ô tô con *(Vehicle's type)*

Sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường ☐ *(Clean, green energy vehicle)*

Cho phép tự động hoá ☐ Một phần *(Partially)* ☐ Toàn phần *(Fully)* *(Allows automation)*

Nhãn hiệu, tên thương mại: TOYOTA *(Trademark, Commercial name)*

Mã kiểu loại *(Model code)*: LANCRUISERPRADOGX

Số động cơ *(Engine No)*: 07408362-TR

Số khung *(Chassis No)*: JTEBL29J595143514

Năm, Nước sản xuất: 2008, Nhật Bản *(Production year, Country)*

Niên hạn sử dụng: *(Lifetime limit to)*

Có kinh doanh vận tải *(Commercial* ☐ Có cải tạo *(Modification)*: ☐

Scanned with CamScanner

THÔNG SỐ KỸ THUẬT *(SPECIFICATIONS)*

Công thức bánh xe: 4x4 *(Wheel formula)*
Vết bánh xe: 1575/1575 (mm) *(Wheel tread)*

Kích thước bao *(Overall dimensions)*: 4850x1875x1865 (mm)

Kích thước lòng thùng xe: (mm)
(Inside dimensions of cargo desk)

Khoảng cách trục *(Wheel base)*: 2790 (mm)

Khối lượng bản thân *(Kerb mass)*: 1950 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP LN: (kg)
(Design/Authorized cargo pay mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP LN: (kg)
(Design/Authorized towed mass)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP LN: 2800/2800 (kg)
(Design/Authorized total mass)

Số người cho phép chở (không bao gồm người lái) Ngồi: 7 Đứng: 0 Nằm: 0
(Permissible No of Pers carried, not include driver: seating, standing, lying)

Loại động cơ đốt trong *(Engine type)*:
- Ký hiệu *(Engine model)*:
- Thể tích làm việc *(Engine Displacement)*: 2694 (cm3)
- Công suất lớn nhất/tốc độ quay: 120kW/5200rpm
(Maximum engine output/rpm)
- Loại nhiên liệu *(Fuel)*: Xăng

Loại động cơ điện:
(Motor type)
- Số lượng, ký hiệu:
(Number of motors, motor model)
- Điện áp/ Tổng CS động cơ điện:
(Voltage/ Total rated power of motors)
- Loại ắc quy *(Battery type)*:
- Điện áp/dung lượng ắc quy *(Voltage/Capacity)*:

(No:) **VA-0458138** B665A6D7

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục *(Number of tires; Tire size/axle)*
1: 2; 265/65R17
2: 2; 265/65R17

Số phiếu kiểm định *(Inspection Report No)*: 6502S-05531/25

Có hiệu lực đến hết ngày *(Valid until)*: **20/04/2026**

Cần Thơ, ngày 21 tháng 4 năm 2025
(Issued on: Day/Month/Year)

CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM
(INSPECTION CENTER)

CHI NHÁNH TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ GIAO THÔNG CẦN THƠ THỦY BỘ

GIÁM ĐỐC

Huỳnh Quang Trung



Có lắp thiết bị giám sát hành trình *(Equipped with Tachograph)* -
Có lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe *(Equipped with camera)* -
PT không được cấp tem KĐ *(Vehicle not issued with inspection stamp)* -
Ghi chú *(Notes)*: Biển đăng ký nền xanh

Scanned with CamScanner

Tên chủ xe *(Owner's full name)*:

BỘ TÀI CHÍNH

Địa chỉ *(Address)*:

28 Trần Hưng Đạo,Hoàn Kiếm,HN

Số máy *(Engine N°)*:

07408362TR

Số khung *(Chassis N°)*:

29J595143514

Nhãn hiệu *(Brand)*:**TOYOTA**

Số loại *(Model code)*: **PRADO**

Loại xe *(Type)*:**Ô tô con**

Dung tích *(Capacity)*:**2694**

Màu sơn *(Color)*:**Bạc**

Tải trọng: Hàng hoá: kg; Số chỗ ngồi*(Sit)*: **8** đứng*(Stand)*: nằm*(Lie)*:

Đăng ký xe có giá trị đến ngày *(date of expiry)*:

Hà Nội, ngày *(date)* 11 tháng 08 năm 2014

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Biển số đăng ký *(N°Plate)*:**(X)**

80A-022.11

Đăng ký lần đầu ngày:

Date of first registration

03/06/2009

Đại tá Nguyễn Ngọc Tuấn

Scanned with CamScanner